

Số- ĐA/HU

Tân Yên, ngày tháng 10 năm 2022

**ĐỀ ÁN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
Về hỗ trợ kinh phí trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã
hội và xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện giai đoạn
2022-2025**

**Phần thứ nhất
CĂN CỨ PHÁP LÝ, THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY
DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ Tướng Chính phủ Quyết định Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 Nghị quyết của HĐND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025;

Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang Quyết định về việc Quy định một số chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, tỉnh Bắc Giang;

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Thực trạng và sự cần thiết xây dựng đề án

Giai đoạn 2016-2020 việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư để hoàn

thành nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và xây dựng xã, huyện nông thôn được thực hiện theo Luật Đầu tư công. Việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn được cân đối nguồn lực trên cơ sở căn cứ vào nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn huyện; nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh được thực hiện theo Nghị quyết số 03/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình ở các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2016; Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh quy định mức xây dựng trường mầm non trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015-2020; Nghị quyết số 44/2015/NQ-HĐND ngày 21/12/2015 của HĐND huyện về việc hỗ trợ thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2021; Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất được thực hiện theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Bắc Giang về Ban hành quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 đã quy định tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối với cấp xã 35%, thị trấn 20%, Ngoài ra hàng năm HĐND huyện phân bổ nguồn lực cân đối cho giảm nợ công XDCB, công trình trọng điểm về giao thông nông thôn, giao thông kết nối với các huyện bạn và KCH trường lớp học được tăng cường, tập trung đầu tư hỗ trợ trùng tu tôn trọng các khu di tích, nâng cấp trụ sở UBND các xã, thị trấn đáp ứng kịp thời cho thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn;

Giai đoạn 2021-2025, thực hiện mục tiêu Nghị Quyết Đại hội đảng bộ các cấp, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đang tập trung triển khai hoàn thành các nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025, phấn đấu về đích huyện nông thôn mới nâng cao vào năm 2025, trong khi đó: Theo điều 30, nhiệm vụ quyền hạn của HĐND các cấp, quy định của Luật Ngân sách năm 2015, **không có nội dung** phân cấp nhiệm vụ quyền hạn cho HĐND cấp huyện quyết định về tỷ lệ phần trăm phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, không được quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách ở địa phương, không được quy định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, do vậy để tham mưu cho HĐND huyện ban hành Nghị quyết về cơ chế, định mức chính sách hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn là không có cơ sở để triển khai thực hiện;

Đến thời điểm hiện nay, để có cơ sở cân đối nguồn lực cho đầu tư phát triển

từ nguồn thu tiền sử dụng đất hàng năm, được thực hiện theo Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025, trong đó tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất các xã, TT được hưởng đồng đều là 10% thấp hơn giai đoạn 2017-2020, dẫn đến việc chưa tạo ra tính đồng thuận, chưa phát huy tính tích cực trong thực hiện nhiệm vụ GPMB, tăng thu tiền sử dụng đất, nguồn vốn để chi đầu tư phát triển tại các xã thấp nên việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hàng năm lúng túng, không chủ động;

Để các xã, thị trấn có căn cứ xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, xác định rõ hơn các nguồn lực đầu tư để thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh đầu tư dàn trải, thất thoát, lãng phí, không phát huy được hiệu quả của dự án. Đồng thời tạo động lực thúc đẩy các xã, thị trấn phấn đấu hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, tạo thêm nguồn thu cho đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện. Từ lý do trên, việc ban hành Đề án hỗ trợ kinh phí trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH và xây dựng nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện là cần thiết.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC, NỘI DUNG, ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ

1. Mục tiêu quan điểm hỗ trợ

Khuyến khích, tạo động lực cho UBND xã, thị trấn và nhân dân hàng năm phát huy tính tích cực, chủ động, linh hoạt tập trung phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

Đầu tư tập trung có trọng tâm, trọng điểm; tạo điều kiện trong bố trí nguồn vốn để đầu tư nâng cấp, phát triển các công trình hạ tầng thiết yếu, trên các lĩnh vực đặc biệt hạ tầng giao thông mang tính kết nối vùng nhằm nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân, tạo điểm nhấn về giao thông, đô thị để thu hút đầu tư về phát triển hạ tầng công nghiệp, dịch vụ.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Hỗ trợ các xã khó khăn, xã có nguồn thu thấp; các xã có hạ tầng cơ sở đường, trường, trạm xuống cấp, hệ thống giao thông thiếu tính kết nối giữa các khu dân cư, đô thị... kết nối liên kết vùng kém phát triển.

- Hỗ trợ các xã tập trung hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Công trình được hỗ trợ vốn được xây dựng trong kế hoạch đầu tư công hàng năm, được điều chỉnh, bổ sung kịp thời vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; tổng nguồn kinh phí ngân sách cấp trên hỗ trợ (ngân sách TW, tỉnh, huyện) không vượt quá 90% tổng mức đầu tư dự án (không bao gồm kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng);

3. Nội dung, định mức hỗ trợ

3.1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ các xã, thị trấn đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng thực hiện mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện được áp dụng cơ chế hỗ trợ từ năm 2022 – 2025, gồm các nội dung sau:

(1). Giao thông:

- Hỗ trợ thực hiện các tuyến đường giao thông kết nối với đường Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường Liên xã, giao thông kết nối vùng, kết nối hạ tầng đô thị, Khu, Cụm công nghiệp; kết nối với các khu dân cư đô thị; các vùng nông thôn trên địa bàn xã khó khăn; vùng có bà con dân tộc sinh sống.

- Cải tạo, nâng cấp, đầu tư làm mới các tuyến giao thông Quy hoạch, kết nối vùng với các huyện Yên Thế, Hiệp Hòa, Việt Yên, Bắc Giang, Lạng Giang, Phú Bình- Thái Nguyên.

- Các tuyến đường giao thông trục xã có kết nối với các tuyến đường Quy hoạch tỉnh lộ, quốc lộ, huyện lộ mới mở; kết nối với các tuyến đường mới được đầu tư cải tạo, làm mới.

(2). Kiên cố hóa trường lớp học

- Hỗ trợ xây dựng trường trọng điểm chất lượng cao; trường trọng điểm của tỉnh; hoàn thiện cơ sở vật chất trường lớp học để hoàn thành các mức độ chuẩn quốc gia theo kế hoạch của ngành giáo dục giai đoạn 2021-2025.

(3). Trụ sở cơ quan, đơn vị, kiến thiết thị chính

- Xây dựng nhà làm việc Trụ sở Đảng ủy- UBND cấp xã; nhà làm việc Bộ phận Một cửa.

- Nhà làm việc công an xã.

- Kiến thiết nâng cấp hành lang vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng tại các khu dân cư tập trung tại các xã, thị trấn.

(4). Nâng cao cơ sở vật chất Y tế: Xây dựng nhà làm việc, cơ sở hạ tầng

Trạm Y tế xã để đạt chuẩn quốc gia.

(5). Trùng tu, tôn tạo các Di tích Văn hóa theo định hướng phát triển văn hóa du lịch tâm linh – sinh thái, các điểm di tích lịch sử; Đầu tư nâng cấp di tích đặc biệt, di tích Quốc gia, di tích cấp tỉnh, cấp huyện.

(6) Hỗ trợ hạ tầng khu xử lý rác thải: Hỗ trợ đầu tư làm đường, xây dựng hạ tầng khu xử lý rác thải tại các xã, thị trấn có lắp đặt nhà xưởng và hệ thống phụ kiện xử lý rác thải.

3.2. Mức hỗ trợ

Các công trình, dự án thuộc nội dung hỗ trợ nêu trên được cân đối trong tổng nguồn thu tiền sử dụng đất cho các xã, thị trấn hàng năm không vượt quá 25% kế hoạch thu tiền sử dụng đất; Để hoàn thành nhiệm vụ mục tiêu phát triển KT-XH của địa phương, hoàn thành tiêu chí về đích NTM nâng cao, khi xây dựng Kế hoạch đầu tư công hằng năm, các đơn vị rà duyệt danh mục đầu tư thuộc nội dung hỗ trợ trên để đề xuất phân bổ vốn hỗ trợ, đồng thời cân đối nguồn vốn đối ứng khi có nguồn thu tiền sử dụng đất được tính theo tỷ lệ như sau:

- Các dự án đầu tư do UBND xã An Dương, Lan Giới, Đại Hóa, Tân Trung thực hiện hỗ trợ không vượt quá 80% tổng mức đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền Quyết định đầu tư.

- Các dự án do UBND xã Ngọc Thiện, Việt Lập thực hiện hỗ trợ không vượt quá 60% tổng mức đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền Quyết định đầu tư.

- Các xã còn lại: Thực hiện hỗ trợ không vượt quá 70% tổng mức đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền Quyết định đầu tư.

- Đối với UBND TT Nhã Nam, TT Cao Thượng, có nhiều dự án hạ tầng dân cư đô thị UBND huyện tập trung triển khai trên địa bàn thị trấn, do vậy số thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp xã được hưởng cao, nên không thực hiện chính sách hỗ trợ tại nội dung này; Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất **từ các dự án đầu tư ngoài ngân sách**, được sử dụng thực hiện các nhiệm vụ đầu tư trọng tâm, trọng điểm do Huyện ủy, UBND huyện quyết định, trên các lĩnh vực: Chính trang hạ tầng dân cư, đô thị và làm các tuyến đường giao thông kết nối giữa các khu dân cư đô thị, các điểm dịch vụ, thương mại; hạ tầng kết nối giữa các CCN, Trung tâm chính trị, văn hóa, thể thao – đô thị.

Trong trường hợp xã về đích nông thôn mới nâng cao, xã khó khăn, có nợ đọng XDCB giao UBND huyện thường xuyên kiểm tra, rà soát, tổng hợp, đề xuất báo cáo BTV tại các kỳ họp thường kỳ theo quy định.

4. Nguồn kinh phí

Kinh phí hỗ trợ: từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách huyện.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm căn cứ vào Đề án, Dự toán NSNN, UBND huyện tăng cường chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tăng thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu giao thu và kế hoạch tăng thu ngân sách từ nguồn thu tiền sử dụng đất để có nguồn chi cho đầu tư phát triển. Có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND xã, thị trấn rà soát các danh mục theo lĩnh vực ưu tiên, tổng hợp đề xuất danh mục, kế hoạch vốn hỗ trợ để triển khai xây dựng thực hiện Kế hoạch đầu tư công;

Chỉ đạo các cơ quan, chuyên môn nâng cao trách nhiệm trong thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, thẩm định phê duyệt dự toán, quyết toán, hướng dẫn đơn vị triển khai thực hiện theo quy định, không thẩm định dự toán khi đơn vị không chứng minh được nguồn lực thực hiện dự án; Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc quản lý, phối hợp trong GPMB, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn rà soát, tổng hợp, đề xuất danh mục đầu tư công đảm bảo Luật định.

2. Đối với Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm rà soát các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển KTXH, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu KHNN giao, phấn đấu tăng thu ngân sách tiền sử dụng đất, bám sát các chỉ tiêu hoàn thành tiêu chí nông thôn mới nâng cao, thực hiện KCH trường chuẩn quốc gia, xây dựng trường điểm, trường trọng điểm chất lượng cao và hạ tầng giao thông, văn hóa, y tế đảm bảo phương án phát triển huyện để xây dựng kế hoạch đầu tư công hàng năm, hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Tập trung triển khai, chỉ đạo, kiểm tra, rà soát cân đối nguồn lực đầu tư thuộc cấp mình được hưởng, đề xuất danh mục, kế hoạch nguồn vốn thực hiện theo đúng Luật định, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản;

3. Căn cứ nội dung Đề án, UBMTTQ và các tổ chức Đoàn thể chính trị xã hội tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện công tác giám sát cộng đồng đối với các dự án đầu tư; tuyên truyền, định hướng cấp cơ sở nâng cao vai trò trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra nhân dân, hoạt động giám sát cộng đồng tại cơ sở;

4. Ban Tuyên Giáo huyện ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan truyền thông làm tốt công tác phổ biến quán triệt tuyên truyền thực hiện Đề án, Thường xuyên thông tin kết quả triển khai thực hiện Đề án trên bản tin Huyện ủy, Cổng thông tin điện tử huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở

5. UBKT huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc quán triệt triển khai thực hiện đề án, hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra theo kế hoạch, đảm bảo theo quy định;

6. Văn Phòng Huyện ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện Đề án trên cơ sở báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm, và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Đề án này, được phổ biến đến các cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện ủy, UBND huyện;
- UBMTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Các chi đảng bộ trực thuộc Huyện ủy;
- Đảng ủy, UBND, UBMTTQ các xã, TT;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Lưu: Văn phòng huyện ủy, TC-KH.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**

Đinh Đức Cảnh